

Số: 108/2025/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 80/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và phương pháp định giá dịch vụ hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 322/TTr-SXD ngày 25 tháng 11 năm 2025 và văn bản số 9146/SXD-QPTĐT ngày 08 tháng 12 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 05 tháng 01 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra VB QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành (thực hiện);
- UBND các xã, phường, đặc khu (thực hiện);
- V0-V4, QH1-3, QLĐĐ1,3, VX3;
- TT Thông tin VP UBND tỉnh;
- P.TC-HC-TV;
- Lưu: VT, XD1.

XD03-QĐ197

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Điện



QUY ĐỊNH

Quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 108/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

- Quy định này quy định về quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
- Các nội dung khác về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Phân cấp nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được phân cấp theo quy định tại Bảng 1.3 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

Chương II QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, DI CHUYỂN NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 3. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

- Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải phù hợp với quy hoạch xây dựng các lớp trên đã được phê duyệt.
- Nội dung quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng và các quy định khác có liên quan.

3. Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch, bảo vệ môi trường và các quy định khác liên quan.

Điều 4. Đầu tư, xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

1. Việc tổ chức lựa chọn chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải thực hiện theo các thủ tục, quy định hiện hành về quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường và các điều kiện kinh doanh ngành nghề có điều kiện.

2. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường theo quy định.

3. Việc xây dựng mộ, bia mộ (kích thước, kiểu dáng các mộ, bia mộ và khoảng cách giữa các mộ) và xây dựng các công trình khác trong nghĩa trang phải tuân theo các quy định về kích thước, kiểu dáng và khoảng cách đã được phê duyệt trong các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật về xây dựng đồng thời không làm ảnh hưởng đến các phần mộ xung quanh và cảnh quan chung của nghĩa trang.

Điều 5. Cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức xác định lộ trình, thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển các nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý phù hợp với quy hoạch đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; lộ trình, kế hoạch triển khai, cải tạo, chỉnh trang đô thị; quy định về bảo vệ môi trường.

3. Khuyến khích việc tự nguyện di chuyển các phần mộ riêng lẻ, phân tán trong các khu dân cư, không phù hợp quy hoạch, yêu cầu về bảo vệ môi trường về các nghĩa trang tập trung phù hợp quy hoạch và thực hiện các chính sách về đền bù, giải tỏa theo quy định chung của pháp luật và quy định của tỉnh; đơn vị quản lý nghĩa trang nơi tiếp nhận căn cứ vào tình hình thực tế phải tạo điều kiện để tiếp nhận đối với những trường hợp này.

4. Đối với các nghĩa địa, khu mộ gia tộc, khu mộ riêng lẻ thuộc trường hợp phải di chuyển về các nghĩa trang tập trung phù hợp quy hoạch, giao Ủy ban nhân dân cấp xã thống kê, rà soát số lượng mộ, lập phương án di chuyển và gửi về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định, phê duyệt, chỉ đạo triển khai thực hiện việc di chuyển. Các khu đất sau khi di dời mộ giao Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai. Trường hợp khu đất thuộc quyền sử dụng đất hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, chủ sử dụng đất có trách nhiệm liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được hướng dẫn thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và Luật Bảo vệ môi trường.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 6. Quản lý, sử dụng nghĩa trang

1. Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 5-10% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội theo quy định khi qua đời trên địa bàn.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất danh sách các đối tượng chính sách xã hội khi qua đời được hưởng hỗ trợ mai táng đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện địa phương, và tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách của chủ đầu tư.

3. Quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xây dựng nghĩa trang để thống nhất quản lý, khai thác.

Điều 7. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang

1. Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý đối với nghĩa trang nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý đối với nghĩa trang nằm trên địa bàn do mình quản lý được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng.

Điều 8. Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Các đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang có trách nhiệm lập quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang do mình quản lý. Nội dung quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

2. Các nghĩa trang được xây dựng mới, quy chế quản lý nghĩa trang phải được lập và phê duyệt trước khi đưa nghĩa trang vào khai thác, sử dụng. Đối với các nghĩa trang hiện hữu nếu chưa có quy chế quản lý nghĩa trang phải tiến hành lập bổ sung và trình phê duyệt theo đúng quy định trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày quy định này có hiệu lực.

3. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang:

a) Sở Xây dựng chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở

lên được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn.

c) Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân quản lý nghĩa trang phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình quản lý; sau khi ban hành phải gửi cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp quy định tại khoản 3 Điều này để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 9. Đăng ký và chuyển nhượng phần mộ cá nhân

1. Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, việc đăng ký và chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng cho phần mộ cá nhân trong nghĩa trang được thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

2. Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

a) Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân trong nghĩa trang bao gồm: Người từ 70 tuổi trở lên, người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định do Bộ Y tế ban hành, người có vợ hoặc chồng đã được an táng trong nghĩa trang. Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân không được chuyển nhượng phần mộ cá nhân.

b) Hồ sơ đăng ký của người được đăng ký trước phần mộ cá nhân được quy định tại điểm b khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

c) Hồ sơ đăng ký nộp tại đơn vị quản lý nghĩa trang trên địa bàn. Thời gian giải quyết không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 10. Yêu cầu đối với xây dựng cơ sở hỏa táng

Các khu chức năng chủ yếu; diện tích sử dụng đất; quy mô, công suất; việc thu gom và xử lý chất thải được thực hiện theo quy định tại Quy chuẩn QCVN 07-10:2023/BXD - Công trình nghĩa trang, cơ sở hỏa táng và nhà tang lễ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 07-10:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và các quy định về bảo vệ môi trường.

Điều 11. Lựa chọn đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng

1. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích và quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý cơ sở hỏa táng do mình đầu tư xây dựng.

3. Trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

Điều 12. Bảo vệ môi trường trong hoạt động mai táng, hỏa táng

1. Dự án đầu tư dịch vụ mai táng, hỏa táng phải đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Việc mai táng, hỏa táng thực hiện phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng và bảo đảm vệ sinh môi trường theo quy định tại điểm c và điểm d Điều 55 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng.

Điều 13. Quản lý chi phí dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng

Thực hiện theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

Điều 14. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân

1. Nguyên tắc và phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

2. Phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 14/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước: Việc lập phương án giá, thẩm định phương án giá, trình và ban hành văn bản định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng thực hiện theo Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật Giá. Sở Xây dựng chủ trì tham mưu lựa chọn tổ chức lập phương án giá, thẩm định phương án giá và trình ban hành văn bản định giá đối với dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo nội dung Phụ lục 01 Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

4. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Chủ đầu tư lập và phê duyệt giá chuyển nhượng quyền sử

dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng trình Sở Xây dựng để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận trước khi phê duyệt.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Xây dựng

a) Thẩm định quy chế quản lý nghĩa trang nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý đối với nghĩa trang nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước

c) Phối hợp với cơ quan, đơn vị được phân công lập, thẩm định, trình, ban hành văn bản quy định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng theo Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật Giá.

d) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cải tạo, đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên trên địa bàn tỉnh.

đ) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận giá dịch vụ nghĩa trang, giá dịch vụ nhà tang lễ, giá dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân do chủ đầu tư lập đối với nghĩa trang, nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các hoạt động xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

g) Tổng hợp tình hình xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai và môi trường đối với các hoạt động của nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nghĩa trang theo đúng quy định.

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xác định nghĩa trang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo quy định; khoanh vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tại các khu vực có nghĩa trang tập trung theo quy hoạch được phê duyệt.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

a) Bố trí kế hoạch vốn đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo, di chuyển, mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp và công bố công khai các chính sách khuyến khích, ưu đãi đến người dân và doanh nghiệp để kêu gọi thu hút nguồn lực xã hội vào đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng. Trong đó bao gồm việc hướng dẫn quy trình thủ tục đầu tư và các nội dung ưu đãi đối với từng dự án theo quy định của Luật Đầu tư.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng danh mục dự án kêu gọi thu hút đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng gắn với chương trình kêu gọi thu hút đầu tư hàng năm của tỉnh.

d) Phối hợp, hướng dẫn cơ quan, đơn vị được phân công lập, thẩm định, trình, ban hành văn bản định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng theo Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật Giá.

4. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan hướng dẫn việc thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí mai táng cho các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành của Trung ương, của Tỉnh.

b) Hướng dẫn các đơn vị, địa phương công tác giám sát thực hiện bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch trong mai táng, hỏa táng của các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của Bộ Y tế.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với các cơ quan có liên quan, hướng dẫn, đôn đốc cơ quan báo chí của tỉnh, các văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của các báo Trung ương và địa phương khác trên địa bàn tỉnh, các cơ quan hợp tác truyền thông với tỉnh; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

b) Hướng dẫn các địa phương tuyên truyền và triển khai, thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang đảm bảo theo các quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh; khuyến khích và hướng dẫn việc đưa nội dung thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc tang vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, đặc trưng của từng địa phương, dân tộc. Tuyên truyền phổ biến pháp luật khuyến khích người dân sử dụng hình thức hỏa táng văn minh, hiện đại; các vùng dân tộc thiểu số khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng tại cơ sở hỏa táng theo quy hoạch nhằm góp phần thay đổi tập quán cũ, tiết kiệm quỹ đất và bảo vệ môi trường.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Hướng dẫn, tổng hợp các đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan (nếu có) đến việc mai táng theo hướng hiện đại, văn minh góp phần thay đổi tập quán cũ đã lạc hậu, tiết kiệm quỹ đất, bảo vệ môi trường. Giám sát, tham gia ý kiến về công nghệ đối với các dự án, đảm bảo không để các dự án sử dụng công nghệ cũ, lạc hậu được đầu tư trên địa bàn tỉnh gây ảnh hưởng đến môi trường tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn do mình quản lý.

b) Chỉ đạo và phân công trách nhiệm quản lý nhà nước cho các phòng, ban thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, và cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo các nội dung được phân công, phân cấp trong Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển các nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý đảm bảo phù hợp với quy hoạch, yêu cầu về vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật.

d) Xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gửi Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn.

e) Phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Quy định này.

g) Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc mai táng khi chết theo quy định.

h) Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung công tác xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thuộc địa giới hành chính.

8. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

a) Thực hiện việc quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, tổ chức việc lập lưu trữ hồ sơ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo đúng nội dung quy định.

b) Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang, nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng cho người sử dụng, đảm bảo chất lượng dịch vụ theo quy định.

c) Kiểm tra, bảo vệ, chăm sóc các hạng mục công trình trong nghĩa trang, nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng.

d) Đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng.

đ) Ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, có trách nhiệm báo ngay cho các cơ quan chức năng theo thẩm quyền xem xét giải quyết khi phát hiện ra những hiện tượng phá hoại, những hiện tượng bất thường liên quan đến các hạng mục trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

e) Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và Ủy ban nhân dân cấp xã theo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng theo quy định. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị có liên quan, các tổ chức, cá nhân gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.
